



*Lực lượng dân quân xã Mỹ Tiến
thu hồi xác máy bay Mỹ bị bắn rơi.*

Ít phút sau đồng chí Huy cùng đồng đảo bà con ở xóm ngoài cũng bắt gọn tên giặc lái thứ hai trên cánh đồng vừa gặt xong. Cảnh đó là xác chiếc “con ma” Mỹ đang bốc cháy.

Bảo đảm giao thông vào ra thành phố, huyện phân công cho từng ngành, từng xã chịu trách nhiệm từng khu vực, phối hợp chặt chẽ với lực lượng dân quân tại chỗ làm nòng cốt sẵn sàng ứng cứu khi cần thiết.

Ở các xã trọng điểm tiến hành làm nhiều đường vòng, tránh các khu vực bị đánh phá. Gắn các cầu trên đường 21 đều có các khung sắt dầm cầu, và các vật liệu khác sẵn sàng thay thế, khi cầu bị phá hoại. Trong một trận đánh phá khu vực ga Bình Lục còn lại một quả bom nổ chậm, để đảm bảo thông xe thông đường, Trần Thị Thoa, xã đội trưởng Mỹ Thọ đã dũng cảm đứng bên quả bom, chỉ huy các lực lượng mau chóng san lấp hố bom, sửa chữa đường sắt và tháo dỡ các ngôi nhà sập bảo đảm thông xe thông tàu đúng giờ. Hành động dũng cảm ấy của nữ xã đội trưởng đã làm bà con thêm vững tin và cùng nhau nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ được giao, nêu cao truyền thống và quyết tâm của Đảng bộ cùng nhân dân toàn huyện: Không để một điểm giao thông nào ách tắc từ 3 đến 4 giờ sau khi bị địch đánh phá.

Cùng với việc duy trì giao thông thông suốt, huyện còn bảo đảm là khu vực “chân hàng” an toàn, liên tục trong đó lương thực là mặt hàng chủ yếu.

Ngay từ đầu chiến tranh, huyện đã chỉ đạo sơ tán và phân tán các kho. Mỗi lần thóc nhập kho hoặc các địa phương vận chuyển sang, theo ủy nhiệm và phân công của trên, anh chị em phòng lương thực phải thức trắng 7, 8 đêm liền, làm suốt ngày đêm để cân đong, đóng bao, vận chuyển đến 101 kho sơ tán. Lần cao nhất phải vận chuyển tới 3.000 tấn thóc gạo.

Kho chính của huyện cũng là một chân hàng do tàu hỏa chuyển tới. Nhiều lúc hàng về dồn dập anh chị em đã chia làm nhiều tổ, dựng lều bạt, lán nứa, tiếp nhận, phân loại và tổ chức cân đong, vận chuyển về các nơi quy định. Có những lần chưa chuyển hết lại bị địch đánh phá, anh chị em đã khắc phục khó khăn cứu được hầu hết số thóc với khối lượng lên tới 1.700 tấn.

Tổng số thóc gạo huyện đã nhận và vận chuyển trong năm 1966 lên tới 12.620 tấn, trong đó đóng gói đưa thẳng vào chiến trường bằng tàu hỏa là 3.967 tấn. Riêng năm 1967 chuyển được 820 tấn theo đúng lệnh trên và yêu cầu của chiến trường.

Trải qua hai lần chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ trong suốt hơn 7 năm 1965 — 1972 quân

và dân Bình Lục đã cùng với quân và dân toàn tỉnh vượt lên mọi hy sinh gian khổ giữ vững ý chí chiến đấu nêu cao quyết tâm đánh giặc, tích cực xây dựng lực lượng và chỉ viện chiến trường với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập tự do”.

Những chiến công của quân và dân Bình Lục đã góp phần cùng quân và dân toàn tỉnh và miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, chi viện sức người, sức của cho đồng bào đồng chí miền Nam, làm thất bại mọi chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, buộc Mỹ nguy phải ký kết hiệp định Pari cam kết từng bước rút quân chiến đấu Mỹ ra khỏi miền Nam, tạo ra cho quân và dân nước ta thời cơ và thế mới.

III — “ĐÁNH CHO MỸ CÚT, ĐÁNH CHO NGUY NHÀO” XÂY DỰNG CNXH, THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Thực hiện khẩu hiệu “Tay cày, tay súng” quân và dân Bình Lục đã phát huy truyền thống dũng cảm kiên cường vừa đánh địch mà tích cực xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, huyện đã phát động phong trào thi đua với mục tiêu “hai cây, ba con”, 5 tấn thóc 2 con lợn trên một héc ta gieo trồng”, áp dụng các biện pháp kỹ thuật canh



*Lực lượng dân quân trực chiến xã Mỹ Thuận
vừa lao động sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu.*

tác tiên tiến và đưa các loại giống lúa mới vào đồng ruộng của mình.

Trong sản xuất, lực lượng dân quân và thanh niên luôn giữ vai trò gương mẫu, đi đầu và động viên bà con làm theo. Các trung đội dân quân cơ động cũng thực hiện khẩu hiệu “Người súng sẵn sàng” giặc đến thì đánh, giặc chưa đến tranh thủ sản xuất. Các HTX cũng tạo điều kiện, giao một số ruộng đất gần các trận địa để anh chị em đồng thời hoàn thành cả hai nhiệm vụ.

Từ lâu Đảng bộ và nhân dân toàn huyện đã nhận thức vấn đề lớn nhất để đưa Bình Lục tiến lên trong sản xuất nông nghiệp là vấn đề thủy lợi. Vì vậy, bên cạnh việc tiến hành cải tạo cơ cấu giống mới và các biện pháp kỹ thuật mới, Bình Lục đã tiến quân mạnh mẽ vào “mặt trận” này.

Chiến dịch làm thủy lợi ngắn ngày có quy mô toàn huyện trong thời chiến được tổ chức vào tháng 12-1966 đầu tháng 1 năm 1967 chuẩn bị cho vụ chiêm xuân.

Tranh thủ khai thác thời cơ lúc địch tạm ngừng ném bom miền Bắc huyện huy động toàn bộ lực lượng của 16 xã đào đắp đường máng Bùi, các đường khoanh vùng, nạo vét các mương máng tưới, tiêu ở các HTX. Dân quân tự vệ, học sinh, thanh niên được tổ chức thành từng đơn vị trung đội, đại



*Thiếu niên học sinh xã Mỹ Thắng
làm kế hoạch nhỏ góp phần đánh Mỹ.*

đội vừa làm nhiệm vụ sản xuất, vừa sẵn sàng đánh địch.

Mặc dù đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn nhưng bà con vẫn huy động người tham gia vượt mức yêu cầu về số lượng. Xã Bình Minh đạt 157%, An Lão 180% và Liên An đạt tới 304%.

Ngay trong ngày đầu tiên, trên công trường đã có 4.070 người tham gia đào đắp gần 10.000 mét khối đất. Sau 15 ngày công trình hoàn tất với chất lượng cao và phát huy ngay tác dụng.

Các đoàn thể đã tổ chức nhiều đợt thi đua chào mừng chiến thắng và các ngày lễ lớn thúc đẩy phong trào làm phân bón đã huy động tới 17.500 đoàn viên thanh niên toàn huyện tham gia. Chỉ tiêu bình quân 30 tạ, 6 chi đoàn đạt 60 tạ/người. Riêng chi đoàn Đồng Rôi xã La Sơn có 68 đoàn viên trong 3 ngày lấy được 700 tấn.

Cùng với cha anh, thiếu nhi Bình Lục cũng có phong trào hợp tác xã “măng non”. Các em tập trung vào nuôi gà có kỹ thuật “con gà chống Mỹ”... Dẫn đầu là HTX măng non của thiếu niên các xã Mạnh Chư, Mạnh Tiến. Các em còn thả bèo hoa dâu, trồng khoai, di mót lúa và đã có gà thịt và trứng gà bán cho Nhà nước.

Các HTX thủ công, cơ khí nông cụ đều có nhiều nỗ lực vươn lên. Nhiều HTX năm nào cũng hoàn

thành kế hoạch được giao. Có nơi còn vượt mức kế hoạch từ 5,5% đến 12,8%. Riêng mặt hàng cà phê cải tiến vượt từ 35 đến 80% kế hoạch.

Một trong những mục tiêu quan trọng của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong chiến tranh là củng cố quan hệ sản xuất tập thể, khai thác thế mạnh của HTX giải quyết các vấn đề trong đời sống làm nền tảng giải quyết các vấn đề khác.

Sau các kết quả của đợt cải tiến quản lý vòng 1, thực hiện các chỉ thị của Tỉnh ủy, huyện đã cải tạo thực hiện vòng 2 đợt cải tiến quản lý và tổ chức học tập Điều lệ mẫu của HTX nông nghiệp, Điều lệ đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết lời giới thiệu.

Trong điều kiện thường xuyên bị địch đánh phá, lớp thanh niên cả nam lẫn nữ thoát ly địa phương ngày càng lớn theo nhu cầu “ba tuyến” (tuyến quân, tuyến sinh, tuyến lao động). Vai trò phụ nữ lúc này càng trở lên quan trọng. Đa số chị em trẻ khỏe vừa tham gia sẵn sàng chiến đấu vừa là trụ cột tạo ra mối quan hệ trong xóm ngoài làng ngày càng trở nên gắn bó. Ai ai cũng tận tình giúp đỡ nhau từ việc nhà, việc xóm làng đến việc nước. Đặc biệt là sự tự nguyện đóng góp phần công của cho chiến trường và thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

Nhờ vậy ngay trong chiến đấu ác liệt Bình Lục vẫn đứng vững và vượt qua mọi thử thách. Sự bình yên và tiến bộ vững chắc của địa phương đã làm cho những người con của Bình Lục đang chiến đấu ở chiến trường xa yên tâm phấn khởi hoàn thành nhiệm vụ.

Các mặt hoạt động văn hóa, xã hội, y tế đều có những bước phát triển mạnh. Số lượng các em học sinh đến trường ngày một tăng. Việc chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, chữa bệnh cho nhân dân ngày một mở rộng.

Các đoàn thể nhất là lực lượng vũ trang ngày càng được củng cố. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự trị an và huấn luyện các phương án đánh quân địch đổ bộ đường không được triển khai cơ bản.

Tháng 4 năm 1968, Bình Lục đã huy động một đại đội dự bị động viên thực hành vận động hành quân xa, bảo đảm đến khu vực giả định địch đổ bộ đường không đúng ngày giờ quy định. Đơn vị đã hoàn thành tốt mệnh lệnh và nhiệm vụ được giao.

... Giữa lúc quân và dân Bình Lục đang đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất, xây dựng hậu phương, chi viện chiến trường thì một tin dữ ập đến như sét đánh ngang tai: Bác Hồ, vị lãnh tụ kính yêu, Cha già dân tộc đã qua đời.

Mặc dù đã được Ban chấp hành Trung ương Đảng thông báo tin Bác mệt nặng từ trước nhưng khi được tin Người mất ai cũng thấy bàng hoàng xúc động không muốn tin đó là sự thật.

Cùng với hàng triệu người trong cả nước quân dân Bình Lục nín lặng dõi theo và như muốn nuốt trọn những lời Người di chúc lại cho toàn Đảng toàn dân trước lúc đi xa.

Đảng bộ và nhân dân các địa phương trong huyện đã lập bàn thờ tưởng niệm Người ở khắp các xã và thôn xóm. Dòng người vào viếng Bác không lúc nào dứt. Ngày Ban Chấp hành Trung ương Đảng tổ chức lễ truy điệu Người tại quảng trường Ba Đình quân và dân Bình Lục ở mọi nơi đều tập trung quanh các loa truyền thanh nghiêm trang dự lễ vĩnh biệt Người - Vị cứu tinh của dân tộc.

Biển đau thương thành hành động cách mạng, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người, quân dân Bình Lục đã đoàn kết chặt chẽ, nỗ lực cao độ, quyết tâm thực hiện thắng lợi 5 lời thề danh dự mà đồng chí Lê Duẩn, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thay mặt toàn Đảng toàn dân hứa với Người.

Cuộc vận động “Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại” được phát động

và nhanh chóng trở thành phong trào thi đua rộng lớn của toàn thể Đảng bộ, quân và dân Bình Lục.

Với lực lượng vũ trang địa phương mục tiêu của cuộc vận động đã tập trung vào việc xây dựng lực lượng lớn mạnh về chất, đáp ứng ngày càng cao yêu cầu chiến trường, đồng thời vừa đẩy mạnh sản xuất vừa làm tốt chính sách xã hội và hậu phương quân đội.

Năm 1971 sau khi về kiểm tra việc tuyển quân, giao quân, đồng chí Phó Tổng tham mưu trưởng QĐNDVN đã biểu dương Bình Lục làm tốt việc giáo dục, huấn luyện quân sự và giao quân vượt chỉ tiêu.

Trong việc thực hiện các chính sách xã hội, chính sách hậu phương quân đội với tinh thần "Lá lành đùm lá rách", hàng năm toàn huyện có trên dưới 100 gia đình gặp khó khăn đã được các HTX giúp hàng nghìn ngày công lao động, với hàng ngàn đồng và hàng chục tấn thóc... Đồng thời Bình Lục cũng tạo mọi điều kiện để tiêu đoàn 19 - đoàn 586 Nam Hà thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đón và nuôi dưỡng, chữa bệnh, chăm sóc phục hồi sức khỏe cho anh chị em thương bệnh binh.

Trong lao động sản xuất phát triển kinh tế bằng việc phát huy vai trò của HTX, tiến hành thủy lợi hóa cải tạo đồng ruộng, cải tạo giống và cơ cấu cây trồng, mùa vụ... nhiều HTX của Bình Lục đã vượt



*Thanh niên Bình Lục nô nức lên đường làm
nhiệm vụ giải phóng miền Nam.*

qua cửa ải “5 tấn thóc một héc ta gieo rỗng”. Riêng HTX Mạnh Chư tổng thu 68,4 mẫu đã đạt hơn 142 tấn. Có những ruộng đạt 41 — 51 tạ/ha một vụ và trở thành một trong những HTX dẫn đầu miền Bắc và tỉnh về thực hiện 3 mục tiêu trong nông nghiệp.

Những kết quả về sản xuất lúa đã làm cho Bình Lục hàng năm đóng góp từ 15 đến 20 ngàn tấn lương thực cho chiến trường, hoàn thành tốt các khoản thuế và nghĩa vụ với Nhà nước. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Các yêu cầu về văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế được đáp ứng và ngày một phát triển.

Những thắng lợi này là biểu hiện cụ thể của truyền thống cách mạng của nhân dân Bình Lục, của lòng kính yêu và biết ơn vô hạn của quân dân Bình Lục với chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tháng 1 năm 1973 đế quốc Mỹ buộc phải ký kết hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam và rút hết quân Mỹ, quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam. Đất nước ta bước vào thời kỳ mới — thời kỳ miền Bắc đẩy mạnh xây dựng CNXH, cả nước dồn sức để đánh cho ngụy nhào, giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Không khí cách mạng của quân dân Bình Lục như được tiếp thêm nguồn năng lực mới tràn đầy niềm tin và hứa hẹn chiến công.

CHƯƠNG NĂM

ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, ĐỐC SỨC CHI VIỆN CHIẾN TRƯỜNG, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC

I -- ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG SAU KHI MỸ CHẤM DỨT CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI MIỀN BẮC

Sau khi ký hiệp định Pa-ri, trước khi rút quân, đế quốc Mỹ đã tổ chức một “chiến dịch” viện trợ quân sự ồ ạt cho ngụy quyền Nguyễn Văn Thiệu với hàng chục vạn tấn bom đạn, vũ khí phương tiện chiến tranh, để cho ngụy quyền Sài Gòn có thể tồn tại và tiếp tục tiến hành chiến tranh.

Thực hiện ý đồ của chủ Mỹ, ngụy quyền Sài Gòn đã liên tục mở các cuộc hành quân lấn chiếm vùng giải phóng bằng chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ”.

Mặc dù quân và dân ta đã đánh cho “Mỹ cút” song nhiệm vụ “Đánh cho ngụy nhào” vẫn còn rất nặng nề. Trong lúc đó, tư tưởng hòa bình chủ nghĩa, xả hơi dẫn đến ngại khó khăn, gian khổ, ngại hy sinh đã xuất hiện trong một bộ phận nhân

dân, cán bộ và lực lượng vũ trang. Trong lúc đó địch đã ráo riết thực hiện kế hoạch "hậu chiến" và đánh phá ta quyết liệt trên mặt trận tâm lý, tư tưởng.

Tháng 6 năm 1973 hội nghị quân sự Trung ương họp và tiếp theo đó, tháng 7 năm 1973 Ban chấp hành Trung ương họp hội nghị lần thứ 21 (khóa 3). Nghị quyết Trung ương và các nghị quyết Quân ủy Trung ương đã chỉ rõ nhiệm vụ, phương hướng và chủ trương hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam, và những nhiệm vụ cụ thể của miền Bắc hậu phương lớn.

Cùng các địa phương trong toàn tỉnh, Bình Lục đã tiến hành nhiều đợt sinh hoạt chính trị làm cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang nhân dân quán triệt phương hướng nhiệm vụ của cách mạng, đấu tranh khắc phục những tư tưởng sai lệch, nhất là các biểu hiện mệt mỏi, ngại hy sinh chiến đấu...

Đồng thời, trong việc thực hiện nhiệm vụ của hậu phương, quân và dân Bình Lục đã khẳng định phải tiếp tục đẩy mạnh công cuộc xây dựng CNXH tạo nên tiềm lực ngày càng to lớn vững chắc, sẵn sàng chi viện cho miền Nam. Căn cứ vào hoàn cảnh điều kiện thực tế của địa phương, Nghị quyết Đại hội lần thứ 13 của Đảng bộ huyện đã xác định

đồng bào, chiến sỹ, lực lượng vũ trang Bình Lục lấy đồng ruộng là chiến trường, phải chiến thắng thiên nhiên, đẩy mạnh sản xuất, thực hiện nâng cao dân mức sống mọi gia đình, góp phần chi viện tối đa cho tiền tuyến.

Từ đặc điểm của vùng chiêm trũng “chưa mưa đã úng” trong chiến lược phát triển sản xuất của mình Đảng bộ và nhân dân Bình Lục đã xác định “chống giặc nước như chống giặc ngoại xâm” và Đảng bộ đã lãnh đạo quân dân toàn huyện liên tục mở các chiến dịch làm thủy lợi. Khu B được coi là vùng trọng điểm lúa, mạng lưới thủy lợi phải được tập trung hoàn thành sớm.

Trong quy hoạch thủy lợi huyện đã chia các vùng trọng điểm lúa thành 450 vùng. Trong đó có vùng chiến lược có bờ to bao quanh, vùng chiến thuật diện tích nhỏ và có bờ thấp hơn.

Về lực lượng làm thủy lợi huyện đã chú ý phát triển các đội chuyên. Đến đầu năm 1974 trong tổng số 66 hợp tác xã sản xuất nông nghiệp của huyện đã có 65 HTX thành lập được 65 đội thủy lợi chuyên môn “Đội 202”, tăng gấp 3 lần năm 1973. Đây là đơn vị có thanh niên dân quân làm nòng cốt. Thời bình họ là lực lượng chủ chốt trong đào mương, đắp đập chống úng, thời chiến họ đã và sẽ là những chiến sỹ vững vàng.

Tháng 2 năm 1974 huyện mở 3 đợt công kích. Đợt 1 nhằm vào việc giải quyết tu sửa bờ vùng, bờ thửa, đợt 2 hoàn chỉnh bờ vùng cương 1, cương 2. Đợt 3 hoàn thành vùng cá, củng cố thêm bờ lớn ngăn nước vùng trắng tràn vào khi có mưa lớn.

Ngày mở màn chiến dịch, các đội 202, các trung đội dân quân và những mũi nhọn đợt phá phát cờ “năng suất cao”. Các cơ quan, nhà trường, các tổ, đội xã viên cũng hòa vào đó khí thế lao động mạnh mẽ và sôi động.

Trong đợt đầu toàn huyện đã làm xong 3 kênh tưới B6, B8 và kênh Trung Lương với khối lượng 173.000m³. Chín ngày sau làm xong kênh ĐH12 với 25.000m³ kịp thời lấy nước chống hạn cho 3.000 héc ta lúa chiêm xuân.

Các xã Trung Lương, Bồ Đề, Bối Cầu hàng ngày có từ 3 đến 4 trăm người chia làm nhiều đội đắp bờ vùng, nạo vét kênh mương. Hợp tác xã Mai Lương (xã Trung Lương) làm xong 3 con đường và nhiều tuyến kênh mương, phục vụ đi lại thuận tiện cả trong mùa nước và chủ động tưới, tiêu nước chống úng.

Đến tháng 9-1974 ngoài việc đào đắp, các hợp tác xã khu B còn đúc được 8.500 cống các loại, kể cả xây gạch. Đến lúc này đã có 100% cống cấp 1, cấp 2 và cấp 3 được đúc xong. Hơn 2.000 mẫu lúa trong vùng đã hoàn chỉnh đồng bộ đường kênh và

cống. 3.000 mẫu khác có bờ vùng được củng cố nâng cao. Các hợp tác xã đều giữ được mạ, cấy hết diện tích. Qua ba cơn bão số 5, 6 số 7 lúa mùa vẫn vươn lên xanh tốt. Chiến dịch thủy lợi hoàn thành tạo đà to lớn cho sản xuất phát triển.

Đội máy kéo đã góp phần tăng nhanh tốc độ cấy cấy. Đội vừa chủ động bảo quản, bảo dưỡng, vừa cải tiến để các máy MTZ50 và 52 mã lực, có thuyền sắt đệm lướt bảo đảm chống lầy thụt, cấy bừa tốt dưới đồng sâu.

Phong trào trồng cây theo lời Bác Hồ dạy đã được triển khai rộng khắp, được đông đảo nông dân xã viên hưởng ứng. Năm 1973 toàn huyện có gần 1 triệu cây lấy gỗ đang xòe tán.

Kết quả các hoạt động trên mặt trận nông thôn, nông nghiệp năm 1974 đã đưa Bình Lục đạt nhiều kết quả xuất sắc. Bình quân năng suất trên toàn bộ diện tích gần 11 ngàn héc ta đạt hơn 5,1 tấn/ha. Ba HTX đạt từ 7,1 đến 8 tấn/ha. Năm 1974 Bình Lục đã hoàn thành giao nộp gần 5 ngàn tấn thóc. Đến tháng 1 năm 1975 riêng khu B đã hoàn thành mức giao nộp đạt 322% so với năm 1973.

Các ngành xây dựng, tiểu thủ công nghiệp, các hoạt động dịch vụ cũng có bước phát triển mới. Cuối năm 1973 các tổ nề 1, đội công trình, cửa hàng lương thực Ngô Khê, cửa hàng lương thực phố Phủ, tổ kế

toán tài vụ hợp tác xã mua bán huyện được tặng thưởng danh hiệu, tổ “lao động xã hội chủ nghĩa”.

Các ngành văn hóa, xã hội, giáo dục, giao thông bưu điện cũng đều có những bước phát triển mạnh mẽ. Tháng 8 năm 1973 phòng y tế Bình Lục tổ chức các đoàn xuống cơ sở khám mắt, mổ quặm cho nhân dân. Trạm lao cũng mở rộng quy mô để có thể đón bệnh nhân nội trú từ 24 lên 30 giường. Các trạm xá xã có quy trình điều trị sốt rét tái phát cho các quân nhân, thương binh vừa từ chiến trường trở về.

Điểm nổi bật trong giai đoạn này của việc xây dựng hậu phương ở Bình Lục là tiến thêm một bước rất cơ bản trong việc chinh phục thiên nhiên, cải tạo vùng chiêm trũng đây khó khăn và thử thách trong sản xuất. Nhiều điển hình mới xuất hiện. Hậu quả của các trận đánh phá, tội ác man rợ của giặc Mỹ đã được khắc phục nhanh chóng.

Bằng những nỗ lực cao và tinh thần kiên cường sáng tạo, quân dân Bình Lục đang làm cho quê hương mình nhanh chóng phát triển đáp ứng kịp thời những yêu cầu ngày một khẩn trương của tình hình nhiệm vụ mới.

II — ĐỐC SỨC CHI VIỆN CHIẾN TRƯỜNG GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

Từ giữa năm 1973 trên chiến trường miền Nam ta đã đẩy lùi và đánh bại chiến dịch lấn chiếm

“tràn ngập lãnh thổ” của quân nguy Sài Gòn, giữ vững và khôi phục các vùng giải phóng, duy trì thế uy hiếp địch về chiến lược.

Về phía Mỹ, do bị dư luận quốc tế lên án, nội bộ giới cầm quyền Mỹ lại lục đục vì vụ Oa-tơ-giết nên Mỹ không còn khả năng quay trở lại can thiệp vào Nam Việt Nam.

Trước tình hình đó Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định “Động viên lực lượng mọi mặt của cả nước đoàn kết nhất trí triệu người như một, đập bằng mọi khó khăn gian khổ, hy sinh phấn đấu anh dũng tiến lên với một tinh thần quyết chiến, quyết thắng rất cao” (1).

Quán triệt quyết tâm của Trung ương Đảng, quân và dân cả nước đã dốc sức vào công việc chuẩn bị cho cuộc đọ sức cuối cùng. Súng đạn, phương tiện chiến tranh, xăng dầu và những đoàn quân mới được xây dựng, ngày đêm tiến vào miền Nam theo từng mũi từng hướng đã định.

Cùng với các tỉnh bạn trong Quân khu, quân và dân Nam Hà nói chung và Bình Lục nói riêng đã xác định việc chi viện chiến trường, tập trung mọi cố gắng đáp ứng kịp thời yêu cầu chiến đấu và

(1) Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954 — 1975 những sự kiện quân sự, Hà Nội 1988, trang 301.

phục vụ chiến đấu giải phóng miền Nam là nhiệm vụ hàng đầu, cấp thiết.

Ở Bình Lục, ngay từ khi hiệp định Pari được ký kết Đảng bộ huyện đã chủ trương đồng thời chú trọng thực hiện nhiệm vụ chi viện tiền tuyến cùng với đẩy mạnh sản xuất. Cơ quan quân sự huyện được bổ sung thêm cán bộ theo dõi công tác dự bị động viên, tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ và chịu trách nhiệm trước Thường vụ huyện ủy giúp các xã rà soát lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng cơ động. Huyện đội còn tham gia kết hợp kiểm tra kinh tế, cải tiến quản lý hợp tác xã, thanh lọc các trường hợp vi phạm kỷ luật, thoái hóa biến chất, giám sát ý chí chiến đấu.

Huyện đội đã nắm chắc dân số ở độ tuổi 17, đăng ký được 85% lực lượng dự bị động viên. Các trung đội, đại đội dân quân được sắp xếp lại một cách hợp lý. Cơ quan quân sự vừa định kỳ theo dõi, đôn đốc báo cáo kiểm tra vừa luân phiên đi bồi dưỡng huấn luyện chỉ huy phối hợp tác chiến.

100% dân quân tự vệ được quán triệt đầy đủ tình hình nhiệm vụ mới, thời cơ mới. Cán bộ chiến sỹ lực lượng dân quân xã Mỹ Thuận trong năm 1973 đã triển khai huấn luyện gọn trong 15 ngày có 62% khá giỏi, 100 đạt yêu cầu.

Thực hiện chỉ tiêu giao quân, huyện phân công cán bộ xuống từng cơ sở nắm tình hình và tuyên

truyền giáo dục trước một bước, từ đó tỏa ra vận động, giải thích, giải quyết kịp thời những cần cù vướng mắc của cá nhân và cơ sở. Xã Mỹ Hưng còn mở thêm hội nghị "3 cũ" (1). Bằng nhiều cách làm cụ thể, năm 1973 toàn huyện có thêm các xã từ yếu kém lên khá, 40% số xã được khen thưởng, toàn huyện vượt 4% so với chỉ tiêu trên giao. Năm 1974 đánh giá kết quả tuyển quân, giao quân Bình Lục có thêm các xã Trung Lương, Quế Sơn, Đồng Du, Vũ Bản được tặng Huân chương Kháng chiến hạng 3.

Với chính sách hậu phương quân đội, Đảng bộ huyện luôn luôn coi đó là một nhiệm vụ quan trọng có sức tác động đến công tác quân sự địa phương thời chiến. Trong huyện có hàng chục ngàn gia đình có con em đang tại ngũ chiến đấu ở các chiến trường. Các chế độ bảo đảm quản lý hàng năm chiếm tỷ lệ tăng dần. Năm 1968 mức độ phải quân B (động viên chiến đấu ở miền Nam) tăng lên 350,4% so với 1967. Năm 1968 toàn huyện đã có 912 liệt sỹ. Cuối cuộc chiến tranh con số này đã chiếm tới 50% số gia đình quân nhân trong huyện.

(1) Đảng cử đảng viên, đoàn cử đoàn viên, hợp tác xã cử xã viên tòng quân giết giặc.

Từ năm 1969 trở đi Bình Lục cũng bắt đầu tiếp nhận anh em thương binh về ăn dưỡng tại địa phương. Từ 136 TBB, những năm sau đó đã tăng lên trên một ngàn người.

Mặc dù địa phương còn nghèo nhưng với truyền thống “Đền ơn đáp nghĩa” cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể đã thường xuyên tổ chức thăm hỏi giúp đỡ các gia đình liệt sỹ, thương binh, neo đơn... Phụ nữ xã Mỹ Hưng và nhiều xã khác có đợt đã huy động hàng trăm chị em dành một ngày công lao động giúp đỡ các đối tượng này.

Công tác chính sách cũng đi vào theo dõi có hệ thống từng diện, từng đối tượng theo phân cấp quản lý từ xóm xã trở lên. Ban chỉ huy xã đội chủ trì quản lý số lượng, loại đối tượng. Ban tài chính xã bảo đảm cấp lương, quý tín dụng đã dự trữ tiền mặt có đủ số lượng trước ngày thông báo cấp lương. Ở xã La Sơn chỉ sau hai ngày có danh sách báo quân về xã, địa phương đã đủ tiền cấp ngay. Người già yếu, thương thật nặng xã cử người mang cấp tận nhà. Chi đạo không gò ép gửi tiền tiết kiệm, xử lý kỷ luật các trường hợp tham ô chiếm dụng vốn để quay vòng, tư túi.

Việc động viên giúp đỡ TBB và gia đình thương binh liệt sỹ giữ vững bản chất truyền thống đã được chú ý phối hợp từ cơ quan quân sự đến các ban ngành đoàn thể. Các xã đã tạo điều kiện để

anh em làm tốt nhiệm vụ được phân công. Trong huyện đã có 75% số chị em là vợ quân nhân, vợ liệt sỹ tham gia hoạt động xã hội, vừa đảm việc nhà, vừa giỏi việc hợp tác, hoặc đã được phân công giữ những trọng trách từ cán bộ HTX đến các ngành, hoặc trong cấp ủy và chính quyền xã. số anh em thương binh về cơ sở, qua thực tế công tác đã được nhân dân tín nhiệm, 88% được giao các công tác chủ chốt ở các ngành của địa phương.

Từ cuối năm 1970, Bình Lục còn là nơi đóng quân của tiểu đoàn 19 đoàn an dưỡng 586 thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nam Hà. Quân số hàng ngày của những tháng cuối năm 1974 và cả năm 1975 ở tiểu đoàn 19 có hơn 1.000 người. Lúc đông nhất tới 1.200 người. Địa phương đã hết lòng giúp đỡ về mọi mặt, góp phần cùng đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ phục vụ để anh em TBB mau chóng phục hồi sức khỏe trở về vị trí công tác mới.

Các xã Đồng Du, Trịnh Xá, Mỹ Hưng, Bình Nghĩa, Tràng An, Đình Xá được tỉnh và quân khu khen ngợi về thành tích phục vụ thương bệnh binh và giúp đỡ đoàn an dưỡng 586 hoàn thành nhiệm vụ.

Những hoạt động này của Đảng bộ và nhân dân Bình Lục đã góp phần thiết thực chi viện chiến trường, cổ vũ quân dân hai miền dồn sức cho giai đoạn cuối của công cuộc giải phóng miền Nam.

Sau chiến thắng Phước Long, thời cơ chiến lược giải phóng miền Nam xuất hiện, Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định thực hiện phương án chiến lược tiến công và nổi dậy trong 2 năm 1975 — 1976 hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của cách mạng Việt Nam.

Ta mở chiến dịch Tây Nguyên (từ 4-3 đến 24-3) và đã giành thắng lợi lớn. Ngày 18-3 Bộ Chính trị hạ quyết tâm hoàn thành kế hoạch giải phóng miền Nam trong năm 1975.

Quyết định đúng đắn của Bộ Chính trị như hồi kèn thúc quân dân hai miền tranh thủ thời cơ, hành động táo bạo bất ngờ, nhanh chóng tập trung lực lượng vào hướng chủ yếu, dồn địch vào thế bị động chiến lược, rối loạn không kịp đối phó.

Sau chiến dịch Huế — Đà Nẵng các tỉnh miền Trung và Nam Trung bộ được giải phóng. Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Hồ Chí Minh — trận quyết chiến chiến lược lịch sử nhằm kết thúc cuộc chiến tranh chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc ta.

Để bổ sung lực lượng cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, trên 1.600 tấn lương thực đã từ Bình Lục chất lên các đoàn xe cùng với các trung đoàn vận tải đạn, gạo, vũ khí tập nập nhằm về phía nam và Sài Gòn thẳng tiến.

Trong số những đoàn quân tham gia vào cuộc tiến công này, 894 chiến sĩ mới từ quê hương Bình Lục trong đó có 35 nữ thanh niên đã có mặt trong số 8 tiểu đoàn của tổng số 13 tiểu đoàn mà toàn tỉnh Nam Hà động viên lên đường ra trận.

Cùng với khí thế tiến về Sài Gòn trên đồng ruộng Bình Lục nông dân xã viên các HTX đã nỗ lực chăm bón và tiến tới giành vụ chiêm xuân thắng lợi vượt bậc. Theo thống kê ban đầu năng suất bình quân toàn huyện đạt 51,7 tạ/ha. Có 18 xã đạt từ 60 đến 80 tạ/ha.

Đó là niềm tin, là đòn tiến công phối hợp của quân và dân Bình Lục với sức mạnh thần tốc của các đoàn quân đang bùng dậy tiến vào cửa ngõ Sài Gòn.

Trong suốt thời gian từ tháng 3 đến tháng 4 và đặc biệt là từ trung tuần tháng 4 những buổi phát thanh “tin chiến sự”, “tin mới nhận được” đã ngày càng thu hút sự chú ý theo dõi của đông đảo nhân dân, cán bộ địa phương dưới các loa truyền thanh với niềm tin và sự hân hoan vô bờ bến. Ai cũng như thấy từng bước chân quân ta vun vút lao lên áp sát Sài Gòn...

11h30 ngày 30 tháng 4 quân ta chiếm phủ tổng thống ngụy Sài Gòn. Tổng thống ngụy quyền Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng vô điều kiện.

Toàn bộ hệ thống ngụy quân, ngụy quyền tay sai của Mỹ bị đập tan.

Lá cờ cách mạng tung bay trên nóc dinh tổng thống báo hiệu miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Quân dân Bình Lục reo mừng chiến thắng cùng cả nước. Đó không chỉ là sự khẳng định kết thúc 30 năm đấu tranh và giải phóng mà còn là sự kết thúc vẻ vang của hơn 100 năm nhân dân Việt Nam chiến đấu chống xâm lược.

Đại thắng mùa xuân 1975 là thắng lợi triệt để nhất, toàn diện nhất mang ý nghĩa thời đại sâu sắc.

Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân Bình Lục vô cùng tự hào vì đã có sự đóng góp xương máu, tài lực, vật lực của mình cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” thu non sông về một mối mở ra kỷ nguyên mới cho cả nước Hòa bình thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội.

KẾT LUẬN

Là huyện đồng chiêm nằm trên địa bàn cơ động giữa vùng tây nam đồng bằng bắc bộ, Bình Lục có vị trí hết sức quan trọng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Nhân dân Bình Lục vốn có truyền thống yêu nước và truyền thống Cách mạng kiên cường. Từ khi thực dân Pháp tiến hành xâm lược Việt Nam (giữa thế kỷ 19), dưới sự lãnh đạo của các sĩ phu yêu nước, nhân dân Bình Lục đã nhiều lần nổi dậy, tổ chức tự vũ trang chiến đấu và hăng hái tham gia các cuộc vận động chính trị nhằm giải phóng quê hương, đất nước.

Từ khi có các tổ chức cộng sản do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, tuyệt đại đa số nông dân Bình Lục đã tự giác đến với Chủ nghĩa Mác—Lê-nin, hăng hái tham gia Cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong cao trào cách mạng 1930 — 1931, cùng với các chiến sĩ Cách mạng Xô viết Nghệ Tĩnh, nông dân Cách mạng Bình Lục đã tiến hành cuộc diễn tập đầu tiên, đó là cuộc biểu tình Bờ Đè ngày 20-10-1930.

Liên tục 15 năm đây hy sinh gian khổ (1930 — 1945) nhân dân Bình Lục đã một lòng, một dạ

trung thành theo Đảng, kiên trì xây dựng và phát triển lực lượng Cách mạng, chớp thời cơ vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền về tay công nông, góp phần cùng cả nước làm nên kỳ tích Cách mạng tháng 8-1945, mở ra thời kỳ độc lập tự do cho cả dân tộc Việt Nam, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa — Nhà nước dân chủ công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Ngay sau đó, trong suốt 30 năm ròng (1945 — 1975) nhân dân Bình Lục cùng quân dân cả nước lại kiên cường chiến đấu, chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, lập nên những kỳ tích anh hùng và đã chiến thắng vẻ vang bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Trong cuộc kháng chiến 9 năm (1945 — 1954) đánh thực dân Pháp xâm lược, được tư tưởng, đường lối kháng chiến: Toàn dân toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh của Đảng soi sáng; Đảng bộ, nhân dân và LLVT Bình Lục đã vận dụng sáng tạo đường lối cách mạng của Đảng, ngoan cường bám trụ, giữ quê hương, vượt mọi khó khăn gian khổ để thực hiện thắng lợi cả 3 nhiệm vụ: Đánh địch bảo vệ quê hương, làm nhiệm vụ hậu phương chi viện cho các chiến trường, đảm bảo giao thông liên lạc — vận tải giữa miền tả ngạn, hữu ngạn sông Hồng, giữa vùng tạm bị chiếm với vùng tự do

của Liên khu. Quân và dân Bình Lục đã đánh địch hơn 1.200 trận, diệt và làm bị thương hơn 8.000 tên, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh, đập tan tổ chức nguy quân, nguy quyền của địch, góp phần giải phóng quê hương, giải phóng miền Bắc (7-1954).

21 năm tiếp theo (1954 — 1975) là thời kỳ cả nước ta phải chiến đấu chống cuộc xâm lược của đế quốc Mỹ - tên đầu sỏ lớn nhất phe đế quốc. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Đảng bộ địa phương, quân và dân Bình Lục đã nêu cao chân lí: "Không có gì quý hơn, độc lập tự do" phát huy tinh thần yêu nước, yêu CNXH, căm thù giặc sâu sắc, đoàn kết chặt chẽ, anh dũng kiên cường, nỗ lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của hậu phương đối với tiền tuyến, đồng thời ra sức xây dựng CNXH, trực tiếp chiến đấu và chiến thắng 2 lần chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ. Trên địa bàn Bình Lục, địch đã dùng hàng ngàn lượt máy bay đánh phá 89 trận vào 19 xã, ném hơn 700 quả bom phá, nhiều bom bi, 284 quả tên lửa và rất nhiều đạn rốc-két... giết hại dân thường, phá các cầu cống dọc tuyến đường sắt Bắc-Nam, phá hoại các kho tàng, trường học, bệnh viện và nhà cửa, tài sản của nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, quân và dân Bình Lục đã chiến đấu kiên cường, đánh 73 trận, bắn cháy một

máy bay Mỹ, bắt 2 giặc lái, đồng thời tiếp tục phát triển sản xuất, xây dựng quê hương.

Trên mặt trận giao thông vận tải, quân và dân Bình Lục đã nêu cao tinh thần “Dịch đánh ta sửa ta đi, dịch đánh ta cứ đi”, phối hợp với các lực lượng giao thông, bộ đội tổ chức lực lượng thường trực sửa sửa, cầu đường sắt, đường bộ, rà phá bom mìn cứu xe vận tải, đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chuyển tải lương thực, vũ khí, nhu yếu phẩm... cho các chiến trường.

Đáp lời kêu gọi của tiền tuyến, với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, Đảng bộ và nhân dân Bình Lục đã không tiếc xương máu, chi viện kịp thời sức người và của. Trong cả 2 cuộc kháng chiến chống xâm lược Pháp và Mỹ, đã có 14.299 người con Bình Lục lên đường ra trận, hầu hết đều dũng cảm chiến đấu và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Trong số những người con yêu quý ấy của quê hương, có hơn 4.000 chiến sĩ đã anh dũng hy sinh, nhiều người con là thương, bệnh binh. Ngoài ra còn có hàng vạn lượt người đi làm nhiệm vụ dân công hỏa tuyến và thanh niên xung phong, nhiều cán bộ, chiến sĩ con em Bình Lục đã lập công xuất sắc trên các chiến trường trong nước và Quốc tế, có 4 đồng chí được tặng thưởng danh hiệu “Anh hùng

LLVT”, trong đó Anh hùng liệt sỹ Trần Văn Chuông một trong số người được phong tặng danh hiệu cao quý này đầu tiên trong cả nước.

Lực lượng vũ trang huyện Bình Lục được sinh ra từ trong cuộc chiến đấu giải phóng dân tộc của nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ tháng 10-1940, lực lượng tự vệ đã được xây dựng ở nhiều xã, làm nòng cốt cho phong trào Cách mạng địa phương chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Tháng 7-1945 trung đội vũ trang tuyên truyền giải phóng quân đã ra đời tại căn cứ địa Đồng Du với 38 chiến sỹ, làm bọn tay sai, ngụy quyền địch hết sức sợ hãi và là lực lượng vũ trang đầu tiên thực hiện cuộc khởi nghĩa cướp chính quyền tháng 8-1945 tại địa phương. Qua 9 năm chiến đấu chống xâm lược Pháp, lực lượng vũ trang nhân dân Bình Lục đã không ngừng trưởng thành. Thời kỳ xây dựng CNXH trong hòa bình (1954 — 1964) cũng như trong những năm trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, lực lượng vũ trang Bình Lục ngày càng được củng cố và phát triển. Ngoài lực lượng dân quân ở các xã, huyện đã tổ chức 62 đại đội sẵn sàng cơ động và chiến đấu tại chỗ, được trang bị pháo cao xạ 37 li, súng bộ binh phòng không 12,7 li, 14,5 li và đã ngoan cường chiến đấu đánh trả máy bay Mỹ nhiều trận, bảo vệ

quê hương, góp phần đập tan âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ.

Suốt 30 năm đánh giặc, quân và dân Bình Lục đã không ngừng phát huy và tô thắm thêm truyền thống Cách mạng quê hương với chí khí của “Tiếng trống Cách mạng Bờ Đê”, góp phần cùng cả nước giành thắng lợi — giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc — cả nước đi lên CNXH.

Những thắng lợi mà quân và dân Bình Lục giành được trong sự nghiệp kháng chiến chống xâm lược, xây dựng quê hương tiến lên CNXH trong 30 năm ấy, trước hết bắt nguồn từ đường lối cách mạng đúng đắn, khoa học của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với nghệ thuật quân sự tài giỏi của Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương, sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng từ tỉnh đến cơ sở với ý thức chủ động — tự lực, tự cường và vận dụng sáng tạo đường lối cách mạng chung vào thực tiễn địa phương. Dưới ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Bình Lục đã thực hiện thắng lợi 2 nhiệm vụ chiến lược: Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc trong kháng chiến chống xâm lược Pháp, vừa xây dựng quê hương tiến lên CNXH, vừa chủ động, kiên cường chiến đấu bảo vệ quê hương, đập tan cuộc chiến tranh bằng không quân của đế quốc Mỹ trên miền Bắc

và không ngừng chi viện lớn sức người sức của cho giải phóng miền Nam.

Những thắng lợi này còn bắt nguồn từ sức mạnh vô địch của khối đoàn kết toàn dân, của truyền thống anh hùng bất khuất chống ngoại xâm của nhân dân Bình Lục, lại được nhân lên gấp bội bởi ánh sáng chủ nghĩa Mác — Lê-nin, của chế độ XNCH, dân tộc Anh hùng, Đảng tiên phong và quân đội Anh hùng.

Một nguyên nhân quan trọng nữa của những thắng lợi là sự sáng tạo, chủ động và kiên cường của Đảng bộ, chính quyền địa phương từ huyện tới cơ sở, vai trò tham mưu kịp thời, hiệu quả của cơ quan quân sự, sự chi viện hỗ trợ, hiệp đồng chiến đấu và công tác của các huyện bạn trong tỉnh, của các đơn vị bộ đội chủ lực về chiến đấu và hoạt động tại địa phương. Thắng lợi vẻ vang của quân dân Bình Lục sau 30 năm kháng chiến chống thực dân, đế quốc xâm lược đã tô thắm thêm trang sử hào hùng của quê hương và để lại những bài học quý giá.

Một là: Đảng bộ — đứng đầu là Huyện ủy đã quán triệt sâu sắc, chấp hành nghiêm, vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng, chỉ thị mệnh lệnh của cấp trên vào thực tiễn địa phương trong chiến đấu cũng như trong xây dựng, phát triển KT — XH.

— Từ nhận thức: Công cuộc kháng chiến, kiến quốc, xây dựng CNXH của Bình Lục là một bộ phận của Cách mạng giải phóng dân tộc và Cách mạng XHCN của cả nước, do đó trong lãnh đạo chiến đấu cũng như trong xây dựng, Huyện ủy Bình Lục đã dựa vào những quan điểm đường lối Cách mạng của Đảng như: Phát động quần chúng chính trị, chớp thời cơ vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi trong Cách mạng tháng 8-1945. Toàn dân toàn diện — trường kỳ — tự lực cánh sinh, vừa kháng chiến vừa kiến quốc trong giai đoạn chiến đấu chống Pháp 1946 — 1954; Đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng miền Bắc XHCN làm hậu phương lớn chi viện cho miền Nam chiến đấu và chiến thắng đế quốc Mỹ, sẵn sàng đập tan chiến tranh phá hoại bằng không quân của giặc Mỹ ở miền Bắc... để đề ra nghị quyết và xây dựng kế hoạch lãnh đạo quân, dân địa phương thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trong các thời kỳ cách mạng.

Hai là: Chăm lo xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân phát huy sức mạnh của thế trận chiến tranh nhân dân, đồng thời thực hiện 2 nhiệm vụ: Vừa tổ chức chiến đấu vừa phát triển sản xuất tạo cơ sở vật chất phục vụ cho chiến đấu thắng lợi.

Đảng bộ và quân, dân Bình Lục đã quán triệt sâu sắc và thực hiện có kết quả quan điểm: Quân chúng là người sáng tạo ra lịch sử của chủ nghĩa Mác — Lê-nin và Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong suốt 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, truyền thống cách mạng kiên cường, lòng căm thù giặc sâu sắc, tinh thần yêu nước nồng nàn của quân chúng đã được phát huy mạnh mẽ. Chính sức mạnh tinh thần này cùng với sức mạnh của nhân tài, vật lực của địa phương đã đảm bảo cho mọi thắng lợi của cách mạng. Những con số về người và của mà quân, dân Bình Lục đã đóng góp cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng CNXH của đất nước đã chứng minh chân lý “Dân là gốc”. Đó là sức mạnh vô địch, nhấn chìm mọi thế lực đế quốc, phản động, vượt lên mọi khó khăn, gian khổ hy sinh, giành chiến thắng vẻ vang.

Trong khi vừa tổ chức, lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang toàn huyện làm tròn nhiệm vụ với tiền tuyến lớn, với cả nước, Đảng bộ Bình Lục đã rất chú trọng thực hiện nhiệm vụ xây dựng tiềm lực, phát triển KT — XH của địa phương, tạo cơ sở vật chất đáp ứng mọi yêu cầu chiến đấu tại chỗ, chi viện tiền tuyến đồng thời cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trong huyện.

Ba là: Xây dựng lực lượng chính trị, tạo nền tảng vững chắc đồng thời chú trọng xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân địa phương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong mọi giai đoạn, làm nòng cốt trong chiến đấu và xây dựng.

Ngay từ những ngày Đảng còn hoạt động bí mật, thấm nhuần tư tưởng cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác — Lê-nin: Phải dùng bạo lực cách mạng để đập tan bạo lực phản cách mạng, năm 1940 Bình Lục đã xây dựng lực lượng tự vệ, xây dựng khu căn cứ Hưng Công, Cổ Viễn, chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền. Tháng 7-1945 trung đội vũ trang tuyên truyền giải phóng quân của huyện đã ra đời với 38 chiến sĩ, các chiến sĩ tự vệ chiến đấu và tuyên truyền giải phóng quân đã tiến hành nhiều hoạt động tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng, vạch tội bọn đế quốc phong kiến, khơi dậy lòng căm thù giặc, tinh thần yêu nước của quần chúng, qua đó xây dựng lực lượng chính trị ngày càng đông đảo, phát triển LLVT quần chúng, tạo thế áp đảo bọn tay sai của địch tại các địa phương, đưa phong trào CM phát triển mạnh mẽ, làm nòng cốt cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8-1945 ở Bình Lục thắng lợi.

Trong 9 năm trường kỳ đánh Pháp, dưới sự quản lý và chỉ huy của huyện có 3 trung đội bộ đội địa phương, các xã có 1 — 2 tiểu đội đến 1 trung

đội dân quân, tự vệ chiến đấu và hơn 7.000 dân quân du kích bán tập trung. Thời kỳ chuẩn bị chuyển sang tổng phản công (1949 — 1950). LLVT của huyện đã lên tới gần 18.000 chiến sĩ, trong đó: Dân quân du kích hơn 15 ngàn, du kích tập trung 48 trung đội, bộ địa phương 1 đại đội, 2 trung đội độc lập. Hệ thống tổ chức quân sự được kiện toàn từ huyện tới thôn xã, tổ chức Đảng các cấp đã phân công các cấp ủy viên làm thôn đội trưởng, xã đội trưởng và chính trị viên các đơn vị. Với lực lượng đông đảo, lại được rèn luyện qua nhiều trận đánh, trang bị vũ khí ngày càng đầy đủ, LLVT Bình Lục đã tổ chức chiến tranh du kích quyết liệt, liên tục, đồng thời hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ phối hợp chiến đấu với bộ đội chủ lực, phục vụ chiến đấu, bổ sung lực lượng cho quân đội đạt chất lượng cao và đã góp phần to lớn vào chiến thắng lẫy lừng giải phóng miền Bắc 1954.

Những năm giặc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc, LLVT địa phương của Bình Lục được phát triển mạnh mẽ, có tổ chức chỉ huy chặt chẽ, trang bị vũ khí mới để đáp ứng yêu cầu của cuộc chiến đấu. Toàn huyện có 62 đại đội sẵn sàng cơ động chiến đấu, được huấn luyện kĩ thuật binh chủng chu đáo và tổ chức trực chiến tại các trận địa với các loại súng phòng không và dã lập chiến công

bắn rơi máy bay, bắt sống phi công Mỹ, đảm bảo giữ vững các tuyến đường giao thông và các trọng điểm.

Trong lao động sản xuất, lực lượng DQTV cũng là lực lượng nòng cốt, xung kích trên các mặt trận khó khăn nhất như: Làm thủy lợi, chống hạn, chống úng, xây dựng cánh đồng thẳng Mỹ, cánh đồng cao sản...

Bốn là: Sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng là yếu tố quyết định đảm bảo cho mọi thắng lợi, phát huy vai trò tham mưu sáng tạo, tích cực tổ chức chỉ huy tác chiến và thực hiện mọi nhiệm vụ của cơ quan quân sự các cấp.

Dưới sự lãnh đạo của các chi bộ và ban cán sự Đảng của huyện, lực lượng tự vệ chiến đấu và đơn vị giải phóng quân của huyện đã được thành lập và hoạt động với tính chất là đội quân Cách mạng của công nông, dẫn đầu lực lượng Cách mạng tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân tháng 8-1945. Từ tháng 2-1947, Huyện ủy Bình Lục ra đời, đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của Đảng ở địa phương, tạo ra sức mạnh mới cho phong trào Cách mạng của Bình Lục. Trong suốt các giai đoạn của kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ và xây dựng CNXH, Huyện ủy và chi bộ cơ sở luôn luôn cử những đảng viên trung kiên và có năng lực nhất trực tiếp chỉ huy các đơn

vị bộ đội địa phương và dân quân tự vệ. Những nghị quyết, chỉ thị của Huyện ủy và chỉ bộ cơ sở đã là những mệnh lệnh trực tiếp đối với LLVT địa phương và luôn đảm bảo giành thắng lợi. Từ tháng 3-1947 huyện đội dân quân được thành lập. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, huyện đội đã kịp thời, thường xuyên tham mưu cho Huyện ủy về công tác quân sự, đồng thời chủ động tổ chức xây dựng LLVT địa phương, chỉ huy tác chiến thắng lợi theo những mệnh lệnh của Huyện ủy và của chỉ huy cấp trên. Đặc biệt, tổ chức cơ sở Đảng trong LLVT cũng ngày càng phát triển vững mạnh, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng tới mọi đơn vị một cách trực tiếp, kịp thời. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ được tiến hành thường xuyên, thiết thực tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, làm tiền đề cho thắng lợi trong chiến đấu, sản xuất, học tập và công tác.

30 năm đấu tranh cách mạng giành độc lập tự do, thống nhất đất nước, mà kết thúc vẻ vang là đại thắng mùa xuân 1975. Đảng bộ và quân dân Bình Lục vô cùng tự hào với những chiến công đã giành được góp phần vào sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng CNXH của toàn Đảng và toàn dân tộc. Với những kinh nghiệm quý báu được đúc kết từ trong chiến đấu và lao động của 30 năm ấy, với truyền thống cách mạng kiên cường, dưới



*Hội nghị Hội thảo lịch sử kháng chiến
chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược
1945 --- 1975*

ánh sáng của đường lối cách mạng khoa học, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, của tư tưởng Hồ Chí Minh vĩ đại, nhân dân và các LLVT Bình Lục đã và đang hăng hái đoàn kết tiến lên, xây dựng quê hương góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

**DANH SÁCH ANH HÙNG LLVT
NHÂN DÂN QUÊ HUYỆN BÌNH LỤC**

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	LS Trần Văn Chuông	Xã Bình Nghĩa	Hy sinh: 1954
2	LS Trần Phú Cương	Xã Vũ Bản	Hy sinh: 1968
3	Nguyễn Bá Tông	Xã Trịnh Xá	
4	Trần Duy Hoan	Xã Vũ Bản	
5	Trần Đức Cơ	Xã An Ninh	

**DANH SÁCH CÁC SỸ QUAN CẤP TƯỚNG
QUÊ HUYỆN BÌNH LỤC**

STT	Họ và tên	Cấp bậc	Quê quán
1	Đỗ Đức	Trung tướng	Xã Trịnh Xá
2	Trần Quốc Hương	Trung tướng	Xã Vũ Bản
3	Lương Tuấn Khang	Trung tướng	Xã Vũ Bản
4	Đỗ Mạnh Đạo	" "	Xã Mĩ Thuận
5	Vũ Đình Liệu	" "	Xã Mĩ Thuận
6	Trần Tử Bình	Thiếu tướng	Xã Tiêu Động
7	Lê Tiến Phục	" "	Xã Mĩ Thuận
8	Nguyễn Thành Lai	" "	Xã Vũ Bản
9	Bùi Đình Hòe	" "	Xã Mĩ Thành
10	Trần Bá Đặng	" "	Xã Vũ Bản
11	Đặng Văn Truy	" "	Xã Mỹ Hưng

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỈ HUY TRƯỞNG HUYỆN ĐỘI QUVA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Là chỉ huy trưởng	
		Từ	Đến
1	Nguyễn Văn Ấp	3-1947	1948
2	Trần Khoa Khôi	Cuối 1948	Đến 1949
3	Kiều Xuân Tuyên	1949	1950
4	Lê Sơn	1950	1952
5	Vũ Thiên Thai	Đầu 1952	Cuối 1952
6	Quang Thụy	1953	1954
7	Quốc Trung	1954	1955
8	Nguyễn Vũ	Cuối 1955	1957
9	Nguyễn Việt Thắng	1958	1961
10	Trương Quang Trụ	1961	1964
11	Nguyễn Hoàn	1964	1965
12	Vũ Nhiên	1965	1970
13	Phan Quang Khánh	1970	1972
14	Trần Tiến Đức	1973	1975
15	Trần Văn Lương	1975	1984
16	Nguyễn Đức Giáp	1984	1988
17	Lê Danh Lai	1989	

**SỐ LƯỢNG THANH NIÊN NHẬP NGŨ THƯƠNG
BINH LIỆT SỸ, BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG
CỦA CÁC XÃ ĐÃ HY SINH, CỐNG HIẾN CHO
ĐỘC LẬP TỰ DO CỦA TỔ QUỐC**

TT	Tên xã	Số lượng T.niên N.ngũ	Số lượng thương binh	Số lượng liệt sỹ	Bà mẹ VNAH
1					
2	An Ninh	1561	38	132	6
3	An Nội	1666	59	154	3
4	An Đỗ	2028	57	173	1
5	An Lão	3183	76	227	1
6	An Mỹ	1504	35	112	2
7	Bình Nghĩa	2499	56	203	3
8	Bình Mỹ	103	58	52	2
9	Bồ Đề	1736	38	127	4
10	Bối Cầu	2531	28	173	3
11	Đình Xá	2684	117	168	3
13	Đồng Du	2081	34	185	3
14	Đồn Xá	1577	40	147	4
12	Hưng Công	1951	54	156	8
15	La Sơn	1551	54	97	4
16	Mỹ Thọ	1280	19	98	6
17	Mỹ Thuận	1840	34	210	3
18	Mỹ Thịnh	1523	42	107	6
19	Mỹ Thành	1458	23	187	6
20	Mỹ Hưng	1850	73	201	2
	Mỹ Hà	1762	49	188	1

TT	Tên xã	Số lượng T.niên N.ngũ	Số lượng Thương binh	Số lượng liệt sỹ	Èà mẹ VNAH
21	Mỹ Tiến	1375	22	147	1
22	Mỹ Thắng	2005	53	147	5
23	Ngọc Lũ	1740	48	148	10
24	Tràng An	2543	67	168	4
25	Trịnh Xá	1414	73	109	2
26	Tiêu Động	2108	72	138	6
27	Trung Lương	2031	52	168	5
28	Vũ Bản	2580	85	264	10
	Cộng	52.164	1458	4.114	111

MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu

Phần thứ nhất

MÀNH ĐẤT CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

7

Phần thứ hai

KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC...

Chương một

Xây dựng chính quyền vững mạnh chuẩn bị mọi mặt
cho kháng chiến... 26

Chương hai

Kiên cường chiến đấu đánh địch giải phóng quê hương 59

Phần thứ ba

KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC

Chương ba

Xây dựng hậu phương vững mạnh chuẩn bị kháng
chiến chống Mỹ xâm lược 126

Chương bốn

Tay cày tay súng góp phần đánh thắng chiến tranh
phá hoại bảo vệ miền Bắc, chi viện miền Nam... 163

Chương năm

Đẩy mạnh xây dựng XHCN, dốc sức chi viện chiến
trường giải phóng miền Nam thống nhất tổ quốc 194

Kết luận 208

Phần phụ trương

— Danh sách Anh hùng LLVTND 222

— Danh sách sĩ quan cấp tướng quê hương Bình Lục 222

— Danh sách Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự
huyện qua các thời kỳ 223

— Thống kê số lượng thanh niên nhập ngũ, thương
bình liệt sĩ và Bà mẹ Việt Nam Anh hùng trong sự
nghiệp đấu tranh cách mạng 1945 - 1995 224

Chỉ đạo nội dung :

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY,
ĐẢNG ỦY QUẢN SỰ HUYỆN BÌNH LỤC

Chỉ đạo biên tập :

LÊ DANH LAI : Ủy viên Thường vụ huyện ủy
- Thượng tá : Chỉ huy trưởng
Ban chỉ huy quân sự huyện

Người viết :

TRẦN ANH TÀI : Trưởng ban tuyên giáo
NGUYỄN PHI HỒNG : Trung tá
LÊ NHƯ HUẤN : Trung tá
TRẦN DUY LÂN : Trung tá

Chịu trách nhiệm xuất bản :

BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ HUYỆN BÌNH LỤC

Chịu trách nhiệm bản thảo :

Trung tá : TRẦN DUY LÂN : Phó chỉ huy trưởng
Chính trị - Ban CHQS huyện

Biên tập : TRẦN ANH TÀI
LÊ NHƯ HUẤN

Sửa bản in : LÊ NHƯ HUẤN

Trình bày bìa : THANH TỊNH.

Ảnh : ĐỖ DƯƠNG UYÊN và bảo tàng

In 300 cuốn tại xí nghiệp in Nam Hà — Số in 1601 — Số giấy
phép xuất bản số 76. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12-1995